

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

Công ty cổ phần Tập đoàn FLC

Số:- FLC/2026/HĐ/CNCP

- Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của Các Bên;

Hôm nay, ngày tháng năm ,tại Hà Nội, chúng tôi gồm:

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG:

Địa chỉ thường trú :
CCCD số : do cấp ngày
Số điện thoại :
Mã số thuế cá nhân :

(Sau đây gọi là “**Bên A**”)

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG:

Địa chỉ thường trú :
CCCD số : do cấp ngày
Số điện thoại :
Mã số thuế cá nhân :

(Sau đây gọi là “**Bên B**”)

Sau đây Bên A và Bên B được gọi riêng là “**Bên**” và gọi chung là “**Hai Bên**” hoặc “**Các Bên**” tùy theo ngữ cảnh.

Xét rằng:

- Bên A là cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn FLC (“**FLC**”). Bên A có nhu cầu chuyển nhượng cổ phần cho Bên B.
- Bên B là Nhà đầu tư có nguyện vọng làm cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn FLC và mong muốn nhận chuyển nhượng cổ phần “**FLC**” từ Bên A.

NAY, VÌ VẬY, phù hợp với ý chí của các bên, hai bên nhất trí ký Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần này (Sau đây gọi tắt là “**Hợp Đồng**”) với các điều khoản và điều kiện như sau:

ĐIỀU 1. CÁC ĐỊNH NGHĨA

Ngoại trừ ngữ cảnh buộc phải giải thích khác, trong Hợp Đồng này, các từ và cụm từ viết hoa dưới đây được định nghĩa và/hoặc diễn giải như sau:

- 1.1. **Bên Thứ Ba:** được hiểu là bất kỳ tổ chức, cá nhân nào không tham gia ký kết Hợp Đồng này;
- 1.2. **Cổ Phần Chuyển Nhượng:** được hiểu là số lượng cổ phần của Công ty cổ phần Tập đoàn FLC mà Bên A có quyền sở hữu được quy định tại Điều 2.1 của Hợp đồng này;
- 1.3. **Ngày Làm Việc:** được hiểu là bất kỳ ngày nào, trừ thứ Bảy, Chủ nhật và các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- 1.4. **Sự Kiện Bất Khả Kháng:** được hiểu là một hoặc một số sự kiện như được mô tả tại Điều 7 của Hợp Đồng này;

ĐIỀU 2. NỘI DUNG CHUYỂN NHƯỢNG

Bên A đồng ý sẽ chuyển nhượng và Bên B đồng ý sẽ nhận chuyển nhượng từ Bên A toàn bộ Cổ Phần Chuyển Nhượng với các nội dung cơ bản như sau:

2.1. Cổ Phần Chuyển Nhượng

Cổ Phần Chuyển Nhượng là các cổ phần với mô tả chi tiết như sau:

- Tên chứng khoán: Công ty cổ phần Tập đoàn FLC;
- Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Tập đoàn FLC;
- Loại chứng khoán: cổ phần;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/Cổ phần (*Bằng chữ: Mười nghìn đồng trên một cổ phần*);
- Số lượng: Cổ phần (*Bằng chữ:cổ phần*).

2.2. Giá Chuyển Nhượng

- 2.2.1. Các Bên thống nhất, giá trị chuyển nhượng Cổ Phần được xác định theo công thức sau:

Giá Chuyển Nhượng	=	(Số lượng) Cổ Phần Chuyển Nhượng	x đồng
-------------------	---	----------------------------------	---	------------

Theo công thức đã thống nhất, Các Bên xác định giá trị chuyển nhượng Cổ Phần là đồng (*Bằng chữ:*) (Sau đây gọi là "**Giá Chuyển Nhượng**")

- 2.2.2. Giá Chuyển Nhượng chưa bao gồm các khoản thuế, phí, chi phí, lệ phí theo quy định của pháp luật và các chi phí có liên quan (nếu có) để Các Bên hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ theo Hợp Đồng này.

2.3. Thanh toán Giá Chuyển Nhượng

- 2.3.1. Các Bên thống nhất, Bên B có trách nhiệm thanh toán đủ 100% Giá Chuyển Nhượng cho Bên A ngay tại thời điểm ký Hợp Đồng này.

- 2.3.2. Việc thanh toán Giá Chuyển Nhượng được thực hiện bằng phương thức tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản do Bên A chỉ định (Chi phí chuyển khoản do Bên B chịu), cụ thể như sau:

- Chủ tài khoản:
- Số tài khoản:

- Mở tại ngân hàng:

- Nội dung:

2.3.3. Các Bên xác nhận rằng, tại thời điểm ký Hợp Đồng này, Bên B đã hoàn tất việc thanh toán đầy đủ, đúng hạn toàn bộ Giá Chuyển Nhượng cổ phần cho Bên A theo đúng thỏa thuận tại Hợp Đồng; Bên A xác nhận đã nhận đủ số tiền chuyển nhượng cổ phần và không còn bất kỳ khiếu nại, yêu cầu nào liên quan đến nghĩa vụ thanh toán của Bên B.

ĐIỀU 3. THỎA THUẬN VỀ THỰC HIỆN THỦ TỤC CHỨNG NHẬN TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG CỦA BÊN B

3.1. Các Bên thống nhất, Bên A có trách nhiệm thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định của pháp luật để Bên B được chứng nhận tư cách là cổ đông trong Công ty cổ phần Tập đoàn FLC tương ứng với Cổ phần Chuyển Nhượng đã nhận chuyển nhượng từ Bên A ngay sau khi Bên B hoàn thành nghĩa vụ thanh toán Giá Chuyển Nhượng theo quy định tại Điều 2 Hợp Đồng;

3.2. Để làm rõ, trong thời hạn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ thời điểm quy định tại Điều 3.1 Hợp Đồng này, Bên A phải đảm bảo Bên B được ghi nhận là cổ đông và được Công ty cổ phần Tập đoàn FLC cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần tương ứng với Cổ Phần Chuyển Nhượng.

ĐIỀU 4. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM

4.1. Cam đoan và bảo đảm của Bên A

4.1.1. Bên A khi tham gia ký kết và thực hiện Hợp Đồng này có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để ký kết và thực hiện Hợp Đồng này phù hợp với quy định của pháp luật. Bên A khi ký kết và thực hiện Hợp Đồng này hoàn toàn tự nguyện và hiểu rõ nội dung giao dịch trong Hợp Đồng này;

4.1.2. Việc ký kết và thực hiện Hợp Đồng này không vi phạm bất kỳ một cam kết, quy định, Hợp đồng nào ràng buộc giữa Bên A với bất kỳ Bên Thứ Ba nào ;

4.1.3. Bên A cam đoan là chủ sở hữu hợp pháp, duy nhất của số cổ phần chuyển nhượng theo Hợp Đồng này; số cổ phần chuyển nhượng không thuộc diện bị hạn chế chuyển nhượng, không bị cầm cố, thế chấp, phong tỏa, kê biên để bảo đảm thi hành án, không đang là đối tượng tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện và không bị ràng buộc bởi bất kỳ quyền hay lợi ích nào của bên thứ ba.

4.1.4. Bên A cam đoan giá chuyển nhượng quy định tại điều 2.2 Hợp đồng này là **Giá trị thực tế chuyển nhượng** mà Bên A đã nhận được thanh toán từ Bên B khi thực hiện chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại Hợp đồng này.

4.1.5. Bên A cam kết tự chịu toàn bộ trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường mọi thiệt hại phát sinh (nếu có) cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex, Công ty cổ phần Tập đoàn FLC và/hoặc bên thứ ba do việc cung cấp thông tin không trung thực, không đầy đủ hoặc vi phạm các cam đoan nêu tại Điều này.

4.2. Cam đoan và bảo đảm của Bên B

4.2.1. Bên B cam đoan sẽ nghiêm túc thực hiện Hợp Đồng này ;

4.2.2. Bên B khi tham gia ký kết và thực hiện Hợp Đồng này có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để ký kết và thực hiện Hợp Đồng này phù hợp với quy định của pháp

luật. Bên B khi ký kết và thực hiện Hợp Đồng này hoàn toàn tự nguyện và hiểu rõ nội dung giao dịch trong Hợp Đồng này;

- 4.2.3. Việc ký kết và thực hiện Hợp Đồng này không vi phạm bất kỳ một cam kết, quy định, Hợp đồng nào ràng buộc giữa Bên B với bất kỳ Bên Thứ Ba nào ;
- 4.2.4. Bên B cam đoan giá chuyển nhượng quy định tại điều 2.2 Hợp đồng này là **Giá trị thực tế chuyển nhượng** mà Bên B đã thanh toán cho Bên A để nhận cổ phần chuyển nhượng theo quy định tại Hợp đồng này.

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

5.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

- 5.1.1. Được thanh toán Giá Chuyển Nhượng theo quy định tại Điều 2 của Hợp Đồng này;
- 5.1.2. Yêu cầu Bên B hợp tác thường xuyên trong quá trình thực hiện các thủ tục chuyển nhượng Cổ Phần Chuyển Nhượng;
- 5.1.3. Có quyền từ chối chuyển nhượng Cổ Phần Chuyển Nhượng và/hoặc thực hiện các thủ tục chứng nhận tư cách cổ đông cho Bên B cho đến khi Bên B thanh toán đầy đủ Giá Chuyển Nhượng quy định tại Điều 2 của Hợp Đồng này;
- 5.1.4. Giữ bí mật những tài liệu, tin tức liên quan đến Hợp Đồng này theo yêu cầu của Bên B;
- 5.1.5. Chịu trách nhiệm nộp các khoản thuế phát sinh liên quan đến việc chuyển nhượng Cổ Phần Chuyển Nhượng tại Hợp Đồng theo quy định của pháp luật;
- 5.1.6. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

5.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

- 5.2.1. Được quyền sở hữu Cổ Phần Chuyển Nhượng kể từ thời điểm thanh toán đầy đủ Giá Chuyển Nhượng cho Bên A và được ghi nhận là cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn FLC tại sổ cổ đông của Công ty cổ phần Tập đoàn FLC.
- 5.2.2. Cung cấp các thông tin và ký kết các tài liệu có liên quan để Bên A và Công ty cổ phần Tập đoàn FLC tiến hành các thủ tục ghi nhận quyền sở hữu Cổ Phần Chuyển Nhượng của Bên B theo quy định.
- 5.2.3. Bên B có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ như đã cam kết tại Điều 2 của Hợp Đồng này.
- 5.2.4. Giữ bí mật những tài liệu, tin tức liên quan đến Hợp Đồng này theo yêu cầu của Bên A.
- 5.2.5. Chịu trách nhiệm nộp các khoản thuế, phí và lệ phí khác (nếu có) liên quan đến việc nhận chuyển nhượng Cổ Phần Chuyển Nhượng tại Hợp Đồng này theo quy định của pháp luật.
- 5.2.6. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 6.1. Mọi tranh chấp phát sinh từ việc thực hiện Hợp Đồng này trước hết được giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải giữa Các Bên trên tinh thần hợp tác, thiện chí.
- 6.2. Trong trường hợp thương lượng, hòa giải không đạt kết quả thì một trong Các Bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7. **BẤT KHẢ KHÁNG**

- 7.1. Sự Kiện Bất Khả Kháng là sự kiện khách quan không lường trước được và nằm ngoài sự kiểm soát hợp lý của Các Bên, bao gồm, nhưng không giới hạn ở các tai họa thiên nhiên như động đất, các sự kiện khác như chiến tranh, phong toả hoặc cấm vận, chiếm đóng, nội chiến, nổi loạn, phá hoại hay rối loạn xã hội, khác hoặc bất kỳ việc công bố, ban hành, thay đổi văn bản pháp luật, văn bản hành chính, chính sách của Cơ Quan Có Thẩm Quyền làm gián đoạn, gây trở ngại hoặc ngăn cản việc thực hiện nghĩa vụ của một Bên và/hoặc Các Bên phát sinh từ Hợp Đồng này cũng như việc thực hiện Hợp Đồng. Sự khó khăn đơn thuần về tài chính không phải là Sự Kiện Bất Khả Kháng.
- 7.2. Các Bên thoả thuận rằng cả Các Bên với nỗ lực cao nhất của mình sẽ tiến hành các biện pháp phù hợp để ngăn chặn hoặc khắc phục hậu quả của Sự Kiện Bất Khả Kháng.
- 7.3. Trừ trường hợp Hợp Đồng có quy định khác, không Bên nào bị coi là vi phạm Hợp Đồng này, hoặc phải chịu trách nhiệm trước Bên kia do bất cứ sự chậm trễ nào trong việc thực hiện hoặc không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp Đồng này do Sự Kiện Bất Khả Kháng gây ra, với các điều kiện là:
- (i) Sự Kiện Bất Khả Kháng là nguyên nhân trực tiếp và gần nhất làm cho Bên đó bị cản trở hoặc chậm trễ trong việc thực hiện Hợp Đồng;
 - (ii) Bên bị ảnh hưởng thông báo bằng văn bản cho Bên kia biết về việc xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng đó trong thời hạn 15 (*mười lăm*) Ngày kể từ ngày biết việc xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng, trong đó trình bày rõ các chi tiết của Sự Kiện Bất Khả Kháng đã ngăn cản Bên đó thực hiện Hợp Đồng và đề xuất các biện pháp khắc phục được Bên đó đã, đang và sẽ thực hiện;
 - (iii) Nghĩa vụ của Các Bên theo Hợp Đồng này chỉ được giải phóng trong khoảng thời gian của Sự Kiện Bất Khả Kháng và trong phạm vi Sự Kiện Bất Khả Kháng ngăn trở việc thực hiện các nghĩa vụ của Bên đó, với điều kiện là các biện pháp ngăn ngừa hợp lý đã được Bên đó thực hiện nhưng không đạt kết quả.

ĐIỀU 8. **THÔNG BÁO**

- 8.1. Trừ khi được quy định khác đi trong Hợp Đồng này, bất kỳ thông báo nào của một Bên gửi cho Bên kia phải được thể hiện bằng Tiếng Việt, được lập thành văn bản và gửi trực tiếp, bằng fax, thư điện tử hoặc thư bảo đảm tới địa chỉ và người nhận thông báo nêu tại phần đầu của Hợp Đồng:
- 8.2. Thông báo bằng văn bản nêu trên được coi là đã nhận sau khi Bên nhận đã nhận (trong trường hợp gửi trực tiếp), hoặc sau khi có tín hiệu báo hiệu việc truyền fax được thực hiện thành công, hoặc sau khi có xác nhận của Bên nhận về việc đã nhận được thư điện tử hoặc sau 03 (*ba*) ngày kể từ ngày gửi thư bảo đảm.
- 8.3. Bất kỳ Bên nào của Hợp Đồng này có thể thay đổi địa chỉ và người nhận thông báo bằng cách gửi thông báo đến Bên còn lại chậm nhất 03 (*ba*) ngày trước ngày dự kiến thay đổi.

ĐIỀU 9. **BẢO MẬT THÔNG TIN**

- 9.1. Mỗi Bên tham gia Hợp Đồng này có nghĩa vụ giữ bí mật mọi thông tin về nội dung của Hợp Đồng này và bất kỳ thông tin nào khác mà mình được Bên kia cung cấp, ngoại trừ trong các trường hợp sau:

- (i) Việc tiết lộ thông tin đó theo quy định của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của Cơ Quan Có Thẩm Quyền;
 - (ii) Việc tiết lộ thông tin đó cho bên tư vấn hợp pháp của Bên đó và/hoặc cho nhân viên và/hoặc công ty con của Bên đó.
- 9.2. Nghĩa vụ được quy định tại Điều 9.1 Hợp Đồng này được tuân thủ bởi các bên trong suốt thời gian Hợp Đồng có hiệu lực, sau khi Hợp Đồng đã hoàn thành và cả khi Hợp Đồng này bị chấm dứt hoặc hủy bỏ.

ĐIỀU 10. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- 10.1. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày Hợp Đồng được Các Bên ký kết. Mọi sửa đổi, bổ sung đối với các điều khoản của Hợp Đồng này phải được Các Bên thỏa thuận và lập thành văn bản. Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng là một phần không tách rời của Hợp Đồng
- 10.2.** Hợp Đồng này sẽ chấm dứt trong các trường hợp sau:
- 10.2.1. Khi Các Bên hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp Đồng này. Hợp Đồng này sẽ tự động thanh lý sau khi Các Bên hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp Đồng này;
 - 10.2.2. Khi Hai Bên có thỏa thuận bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp Đồng trước thời hạn. Trong trường hợp này, Hai Bên lập văn bản thỏa thuận cụ thể các điều kiện và thời hạn chấm dứt Hợp Đồng;
 - 10.2.3. Theo quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng của Bên A trong trường hợp: tổng thời gian Bên B chậm thanh toán Giá Chuyển Nhượng theo quy định tại Điều 2 Hợp Đồng này vượt quá 15 (*mười lăm*) ngày. Trong trường hợp này, Bên B phải chịu phạt một khoản tiền bằng 8% Giá Trị Chuyển Nhượng và bồi thường mọi thiệt hại phát sinh cho Bên A (nếu có);
 - 10.2.4. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật
- 10.3. Các Bên xác nhận là đã nghiên cứu và hiểu đầy đủ nội dung các điều khoản của Hợp Đồng trước khi ký kết. Hợp Đồng này thay thế cho mọi thỏa thuận trước thời điểm ký giữa Hai Bên;
- 10.4. Trong trường hợp một phần nào đó của Hợp Đồng này là hoặc trở nên vô hiệu hoặc không có giá trị ràng buộc, căn cứ vào nội dung và mục đích của Hợp Đồng này, Các Bên sẽ thay thế phần vô hiệu hoặc không có giá trị ràng buộc bằng các quy định có hiệu lực và giá trị ràng buộc và hiệu lực pháp lý của các quy định đó trong phạm vi tối đa có thể tương đồng với các nội dung và mục đích của phần bị vô hiệu hoặc không có giá trị ràng buộc.
- 10.5. Hợp Đồng này được lập thành 03 (*ba*) bản, có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 (*một*) bản; Bên B giữ 01 (*một*) bản để thực hiện, lưu tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex 01 (*một*) bản.

Tại đây, với sự hiểu biết và tin cậy lẫn nhau, đại diện Các Bên cùng ký vào Hợp Đồng vào ngày, tháng, năm như được đề cập tại phần đầu của Hợp Đồng.

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

